

QUYẾT ĐỊNH
về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy
của cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
- Căn cứ Quy định số 04-QĐi/TW, ngày 25 tháng 7 năm 2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về *chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc tỉnh ủy, thành ủy*;
- Căn cứ Quy chế làm việc (sửa đổi, bổ sung) số 04-QC/TU, ngày 05 tháng 12 năm 2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy khóa XV, nhiệm kỳ 2015 - 2020;
- Xét đề nghị của Ban Tổ chức Tỉnh ủy,

BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Chức năng của cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy

1. Là cơ quan tham mưu, giúp việc Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đảng trong Đảng bộ tỉnh theo quy định của Điều lệ Đảng; thực hiện các nhiệm vụ do Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy giao.

2. Là cơ quan chuyên môn, nghiệp vụ về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng của Tỉnh ủy, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy.

Điều 2. Nhiệm vụ của cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy

1. Nghiên cứu, đề xuất và thực hiện

a) Tổ chức thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy được quy định trong Điều lệ Đảng, quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy; tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch hằng năm do Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy quyết định.

b) Chủ trì, phối hợp tham mưu xây dựng và triển khai tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy trong nhiệm kỳ và hằng năm theo quy định của Điều lệ

Đảng; chuẩn bị các vụ việc kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng, các đề án về công tác kiểm tra, giám sát của Đảng bộ trình Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy quyết định theo thẩm quyền; các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, quy định, quy chế, kết luận của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác kiểm tra, giám sát của Tỉnh ủy.

c) Nghiên cứu, đề xuất Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy thực hiện các nhiệm vụ kiểm tra, giám sát đối với tổ chức đảng và đảng viên theo quy định tại Điều 30 và Điều 32, Điều lệ Đảng; thực hiện trách nhiệm, thẩm quyền trong công tác phòng, chống tham nhũng theo quy định của Bộ Chính trị.

d) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy đề xuất Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy thành lập đoàn kiểm tra giải quyết tố cáo, khiếu nại kỷ luật Đảng; xem xét, xử lý kỷ luật tổ chức đảng và đảng viên vi phạm theo thẩm quyền; tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát của Tỉnh ủy, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy.

đ) Đề xuất ý kiến đóng góp vào sự lãnh đạo, chỉ đạo chung của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng trong Đảng bộ.

e) Thực hiện thông tin tuyên truyền về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật Đảng; giúp Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy sơ kết, tổng kết về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng.

g) Nghiên cứu, ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy và cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy. Thực hiện việc thông kê, báo cáo định kỳ và đột xuất với Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy ban Kiểm tra Trung ương theo quy định.

2. Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát

a) Giúp Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy hướng dẫn, kiểm tra, giám sát các cấp ủy, tổ chức đảng các cấp và đảng viên trong Đảng bộ tỉnh thực hiện nhiệm vụ công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng; giúp Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng cho tổ chức đảng, ủy ban kiểm tra cấp ủy trực thuộc và các cơ quan tham mưu, giúp việc cùng cấp; tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác kiểm tra Đảng.

b) Kiểm tra, giám sát các tổ chức đảng, ủy ban kiểm tra cấp dưới. Tổ chức thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của ủy ban kiểm tra theo Điều lệ Đảng quy định; quy chế làm việc, chương trình công tác kiểm tra, giám sát hằng năm.

3. Thẩm định, thẩm tra

Thẩm định đề án, văn bản của các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội trong tỉnh về những nội dung liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng khi có yêu cầu.

4. Phối hợp

a) Với các cơ quan liên quan trong xây dựng và thực hiện quy chế phối hợp về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng.

b) Với Văn phòng Tỉnh ủy giúp Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy chế làm việc của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

c) Với Ban Tổ chức Tỉnh ủy trong công tác cán bộ theo quy định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phân cấp quản lý cán bộ và giới thiệu cán bộ ứng cử; trong việc quản lý tổ chức bộ máy, biên chế và việc thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy; tham gia ý kiến về các trường hợp cán bộ, công chức, viên chức do cơ quan chức năng đề nghị khen thưởng theo phân cấp.

5. Thực hiện một số nhiệm vụ khác do Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy và Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy giao.

Điều 3. Tổ chức, bộ máy của cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy

1. Lãnh đạo cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy: Gồm Chủ nhiệm và 03 phó chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy (Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy là thủ trưởng cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy; các phó chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy là phó thủ trưởng cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy).

2. Các đơn vị trực thuộc

a) Phòng Nghiệp vụ 1

b) Phòng Nghiệp vụ 2

c) Phòng Nghiệp vụ 3

d) Phòng Nghiệp vụ 4

3. Biên chế

Biên chế cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy được phân bổ trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, đề án vị trí việc làm; gắn với kế hoạch, lộ trình tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức của cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy theo quy định. Trước mắt, sau khi sắp xếp biên chế của cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy có 24 chỉ tiêu biên chế.

Điều 4. Quy chế làm việc, mối quan hệ công tác

1. Căn cứ Quyết định này, cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy xây dựng và ban hành Quy chế làm việc của cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy.

2. Quan hệ công tác của cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy với các cơ quan có liên quan thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ, các quy chế phối hợp của cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy và theo quy định, hướng dẫn của các cơ quan chức năng cấp trên.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 264-QĐ/TU, ngày 02 tháng 6 năm 2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy *quy định về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy.*

2. Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, các đảng bộ, ban cán sự đảng, đảng đoàn trực thuộc Tỉnh ủy và các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc, cần thiết phải bổ sung, sửa đổi thì cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định.

Nơi nhận:

- Ủy ban Kiểm tra Trung ương + Vụ V (Đà Nẵng),
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy,
- Các đảng bộ, ban cán sự đảng, đảng đoàn trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**

đã ký

Hồ Văn Niên